

Hà Nội, ngày 21 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch hướng dẫn triển khai thực hiện thí điểm dịch vụ vận chuyển hành khách kết nối từ trung tâm đô thị và trung tâm du lịch đến cảng hàng không bằng xe ô tô tại một số tỉnh, thành phố (Hợp phần 2)

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị khóa XII về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn;

Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 04/03/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển dịch vụ vận tải đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;

Căn cứ Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 06/10/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị khóa XII về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn;

Căn cứ Văn bản số 2171/TTg-KTN ngày 06/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc thí điểm triển khai dịch vụ vận chuyển hành khách bằng xe ô tô góp phần thúc đẩy phát triển du lịch; Văn bản số 11115/VPCP-CN ngày 18/10/2017 của Văn phòng Chính phủ về việc thí điểm triển khai dịch vụ vận chuyển hành khách bằng xe ô tô góp phần thúc đẩy phát triển du lịch;

Căn cứ Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động kinh doanh vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Thông tư số 42/2017/TT-BGTVT ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định điều kiện của người điều khiển phương tiện, nhân viên phục vụ, trang thiết bị, chất lượng dịch vụ trên phương tiện vận tải khách du lịch;

Trên cơ sở tiếp thu ý kiến các Bộ: Công an (Văn bản số 842/BCA-C67 ngày 25/4/2017), Tư pháp (Văn bản số 2776/BTP-PLDSKT ngày 08/8/2017), Văn hóa,

Thể thao và Du lịch (Công văn số 1674/BVHTTDL-TCDL ngày 21/4/2017), Bộ Tài chính (Công văn số 5898/BTC-TCT ngày 18/5/2017), Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh (Công văn số 3104/UBND-ĐT ngày 22/5/2017), UBND Đà Nẵng (Công văn số 3437/UBND-SGTVT ngày 10/5/2017), Sở GTVT Hà Nội (Công văn số 1483/SGTVT-QLVT), Sở GTVT TT Huế (Công văn số 597/SGTVT-VTPT ngày 18/4/2017) Sở GTVT Lâm Đồng (Công văn số 436/SGTVT-QLVT ngày 18/4/2017) Sở GTVT Quảng Nam (Công văn số 640/SGTVT-QLVT&CN ngày 14/4/2017) Sở GTVT Kiên Giang (Công văn số 648/SGTVT-VTPTNL ngày 24/4/2017) Tổng cục Đường bộ Việt Nam (Công văn số 3752/TCĐBVN-VT);

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Vận tải,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Kế hoạch hướng dẫn triển khai thực hiện thí điểm dịch vụ vận chuyển hành khách kết nối từ trung tâm đô thị và trung tâm du lịch đến cảng hàng không bằng xe ô tô khách tại các tỉnh, thành phố (Hợp phần 2).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Đề nghị các Bộ: Công an, Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Công Thương, Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố: Hà Nội, Quảng Nam, Đà Nẵng, Thừa Thiên Huế, Lâm Đồng, Kiên Giang, Quảng Ninh, Lào Cai, và thành phố Hồ Chí Minh quan tâm phối hợp chỉ đạo thực hiện.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng các Cục, Giám đốc Sở Giao thông vận tải các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Quảng Nam, Đà Nẵng, Thừa Thiên Huế, Lâm Đồng, Kiên Giang, Quảng Ninh, Lào Cai và thành phố Hồ Chí Minh, đơn vị tham gia thí điểm, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- PTTg Vương Đình Huệ (để b/c);
- PTTg Trịnh Đình Dũng (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Ủy ban ATGT Quốc gia;
- Văn phòng Chính phủ;
- Công Thông tin điện tử Bộ GTVT;
- Lưu VT, V.Tải (Phong 15b).



KẾ HOẠCH

Hướng dẫn triển khai thực hiện thí điểm dịch vụ vận chuyển hành khách kết nối từ trung tâm đô thị và trung tâm du lịch đến cảng hàng không bằng xe ô tô tại một số tỉnh, thành phố (Hợp phần 2).

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2056 /QĐ-BGTVT ngày 21 /9/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Góp phần thực hiện tốt Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 06/10/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị khóa XII về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

- Tạo thuận lợi cho việc đi lại của người dân thông qua cung cấp dịch vụ vận tải kết nối hài hòa giữa các cảng hàng không sân bay với trung tâm tỉnh, thành phố, tăng cường an toàn giao thông, giảm ùn tắc giao thông và xây dựng nền văn minh đô thị. Tiết kiệm thời gian, chi phí và tạo sự hài lòng cho khách du lịch.

- Ứng dụng phần mềm công nghệ trong tổ chức quản lý vận hành hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp và công tác điều hành của cơ quan quản lý nhà nước ngành giao thông, cơ quan quản lý thuế được thuận lợi và minh bạch.

- Góp phần nâng cao hình ảnh của các địa phương triển khai dự án, tạo được sản phẩm mới, góp phần xây dựng hình ảnh cho ngành du lịch, ngành giao thông, có khả năng thu hút thêm khách du lịch quốc tế tới Việt Nam, góp phần thúc đẩy phát triển du lịch Việt Nam trong thời kỳ mới trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và của ngành du lịch trên thị trường hội nhập quốc tế.

- Là tiền đề cho việc phát triển cung cấp dịch vụ vận chuyển mới trên cả nước nhằm góp phần thúc đẩy du lịch phát triển và cung cấp thêm hình thức vận chuyển để người dân và khách du lịch lựa chọn, đặc biệt là với khách du lịch quốc tế đến Việt Nam.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Đối với Dự án hoặc Đề án (sau đây gọi chung là Đề án) thí điểm:

- Thực hiện đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 2171/TTg-KTN ngày 06/12/2016 trong việc thí điểm triển khai dịch vụ vận chuyển hành khách bằng xe ô tô kết nối từ các cảng hàng không tại các tỉnh, thành

phổ đến trung tâm đô thị và trung tâm du lịch; Văn bản số 11115/VPCP-CN ngày 18/10/2017 của Văn phòng Chính phủ về việc thí điểm triển khai dịch vụ vận chuyên hành khách bằng xe ô tô góp phần thúc đẩy phát triển du lịch.

- Bảo đảm sự công bằng, công khai, minh bạch, chống độc quyền trong triển khai thí điểm.

- Áp dụng phần mềm công nghệ trong tổ chức, quản lý và điều hành hoạt động cung cấp dịch vụ vận chuyên, đảm bảo ứng dụng phần mềm quản lý chặt chẽ đối với lái xe, nhân viên phục vụ trên xe, chất lượng dịch vụ vận tải, quản lý phương tiện, an toàn cho hành khách và nâng cao trách nhiệm của doanh nghiệp vận tải hành khách trong hoạt động kinh doanh vận tải.

- Quản lý chặt chẽ về hành trình xe hoạt động, doanh thu và thực hiện nghĩa vụ nộp thuế của doanh nghiệp vận tải tham gia thí điểm.

- Đảm bảo bảo vệ quyền lợi chính đáng của đơn vị tham gia thí điểm và hành khách.

- Đảm bảo việc quản lý phù hợp với tính chất hoạt động đan xen giữa hình thức xe tuyến cố định và xe du lịch để phục vụ nhu cầu đi lại của khách du lịch an toàn, thuận tiện, văn minh và thực hiện đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

b) Đối với hành khách:

Có thêm sự lựa chọn dịch vụ vận tải trong việc lựa chọn chuyên đi, đặt xe, đặt dịch vụ vận chuyên và thanh toán online (giảm tối đa việc sử dụng tiền mặt) đảm bảo thuận tiện, an toàn và hiệu quả đáp ứng nhu cầu đi lại của khách du lịch.

c) Đối với đơn vị cung cấp dịch vụ vận tải:

- Nâng cao hiệu quả kinh doanh, tiết kiệm thời gian và chi phí của doanh nghiệp.

- Kiểm soát chặt các điều kiện kinh doanh vận tải hành khách, giám sát đảm bảo an toàn giao thông, bảo đảm chất lượng an toàn kỹ thuật của phương tiện thí điểm.

- Nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ công nhân viên, đặc biệt đối với đội ngũ lái xe trong việc thực hiện các quy định của người lái xe kinh doanh vận tải khi áp dụng khoa học công nghệ trong điều hành quản lý.

- Áp dụng phần mềm công nghệ quản lý an toàn, quản lý chất lượng và đặt tour, đăng ký thông tin chuyên đi, đặt tour và thanh toán điện tử theo thời gian thực và đảm bảo đáp ứng yêu cầu quản lý, kiểm tra và giám sát của cơ quan quản lý nhà nước ngành thuế và ngành vận tải đối với hoạt động của doanh nghiệp.

d) Đối với Cơ quan quản lý nhà nước:

- Kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả của Dự án thí điểm làm căn cứ để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét; đề xuất xây dựng và hoàn thiện khung pháp lý phù hợp để phát triển các loại hình dịch vụ mới.

- Góp phần thực hiện tốt cuộc Cách mạng Công nghiệp 4.0 (Cách mạng Công nghiệp lần thứ Tư).

- Từ kết quả thực hiện thí điểm đánh giá về phần mềm quản lý công nghệ quản lý an toàn, quản lý chất lượng và đặt xe, đặt dịch vụ vận chuyển để từng bước ứng dụng rộng rãi nhằm quản lý chặt chẽ trong hoạt động kinh doanh vận tải, qua đó có đầy đủ dữ liệu thực tế để xây dựng cũng như hoạch định các chính sách phát triển ngành vận tải phù hợp với nhu cầu của xã hội và sự phát triển của đất nước.

đ) Đối với xã hội:

- Góp phần đảm bảo trật tự an toàn giao thông, giảm tai nạn giao thông, giảm ùn tắc giao thông đô thị thông qua việc hạn chế sử dụng phương tiện cá nhân tham gia giao thông và tối ưu hóa hiệu quả sử dụng xe ô tô.

- Góp phần tuyên truyền quảng bá về văn hóa, lịch sử, sản phẩm du lịch của các địa phương thí điểm và hình ảnh Việt Nam nói chung đến du khách trong nước và quốc tế.

II. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG TRIỂN KHAI HƯỚNG DẪN VÀ THỰC HIỆN THÍ ĐIỂM

1. Đơn vị vận tải tham gia thí điểm và trách nhiệm thực hiện

Đơn vị vận tải tham gia thí điểm là doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô, có kinh nghiệm hoạt động vận tải khách du lịch, có Đề án phù hợp đáp ứng được các yêu cầu của Đề án thí điểm (tài phụ lục kèm theo quyết định này), có phần mềm quản lý để đảm bảo quản lý chặt chẽ hoạt động dịch vụ vận tải trong thí điểm đáp ứng được quy định tại Kế hoạch này và đáp ứng các yêu cầu về quản lý hóa đơn điện tử kết nối với cơ quan thuế theo hướng dẫn của Bộ Tài chính. Đơn vị vận tải trong triển khai thí điểm phải đảm bảo các yêu cầu sau:

a) Chịu trách nhiệm triển khai các nội dung thí điểm theo các quy định trong Kế hoạch này và theo dự án đã được phê duyệt.

b) Chấp hành đúng các quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô và nội dung hướng dẫn thực hiện thí điểm tại Kế hoạch này;

c) Sử dụng đúng loại phương tiện loại phương tiện và đảm bảo các yêu cầu về phương tiện theo quy định tại khoản 1 mục III của Kế hoạch này;

d) Sử dụng lái xe và nhân viên phục vụ trên xe theo đúng quy định của pháp luật và đáp ứng các nội dung tại khoản 2 mục này;

đ) Tổ chức đón, trả khách đúng nơi quy định;

e) Bảo đảm sự tuân thủ các quy định của pháp luật về lao động, thời gian làm việc của lái xe trong ngày, thời gian lái xe liên tục;

g) Xây dựng và ban hành quy định giải quyết các khiếu nại của khách hàng thuộc trách nhiệm của đơn vị cung cấp dịch vụ vận tải theo quy định của pháp luật.

h) Tổ chức đăng ký và khai thác theo các tuyến theo đúng địa bàn địa phương được phép triển khai thí điểm.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, trên cơ sở dữ liệu cập nhật, lưu trữ tự động trên hệ thống phần mềm định kỳ đơn vị thí điểm thống kê sản lượng hành khách và hệ số sử dụng trọng tải bình quân của từng tuyến tính theo tỷ lệ % (hệ số có khách) làm căn cứ cho việc xem xét điều chỉnh tăng tần suất và lượt xe chạy của từng tuyến nhằm đáp ứng tốt nhu cầu đi lại của hành khách và nhân dân. Việc xem xét điều chỉnh được thực hiện khi hệ số có khách đạt trên 70% (thống kê trong 03 tháng liên tiếp).

i) Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật nghĩa vụ thuế, tài chính theo quy định của Bộ Tài chính và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 11115/VPCP-CN ngày 18/10/2017;

k) Có phần mềm công nghệ đảm bảo nội dung quản lý an toàn, quản lý chất lượng và đặt tour, đăng ký thông tin chuyến đi, đặt tour thông qua điện tử và thanh toán điện tử; bảo đảm việc tổ chức tập huấn nghiệp vụ và các quy định của pháp luật đối với hoạt động vận tải và tập huấn cho lái xe và đội ngũ quản lý điều hành;

l) Công khai, minh bạch dữ liệu đánh giá, phân tích hiệu quả hoạt động của Đề án thí điểm.

m) Thiết lập cổng truy cập và báo cáo online tình hình thực hiện về mặt tuân thủ an toàn, chất lượng trên phần mềm hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Bộ GTVT, Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố và Sở GTVT nơi thí điểm;

n) Định kỳ ngày 25 hàng tháng, báo cáo kết quả thực hiện việc thí điểm về Sở GTVT, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Giao thông vận tải (qua Vụ Vận tải, Tổng cục Đường bộ Việt Nam) hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền liên quan.

2. Đối với lái xe và nhân viên phục vụ trên xe:

a) Đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật;

b) Đảm bảo được đào tạo, tập huấn và đáp ứng việc thực hiện Đề án;

c) Thực hiện nghiêm theo các quy định của pháp luật; có tinh thần, thái độ phục vụ hành khách văn minh, lịch sự; thực hiện đầy đủ quy định tại Thông tư số 42/2017/TT-BGTVT ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định điều kiện của người điều khiển phương tiện, nhân viên phục vụ, trang thiết bị, chất lượng dịch vụ trên phương tiện vận tải khách du lịch.

3. Đối với hành khách

a) Hành khách có trách nhiệm thực hiện các nội dung quy định về đảm bảo an toàn theo hướng dẫn của đơn vị vận tải và nội dung niêm yết trên phương tiện; đặt tour, mua vé tour điện tử, đặt xe, đặt dịch vụ vận chuyển thông qua kết nối các phương thức trong tour du lịch, thanh toán và các quyền lợi của hành khách khi hành khách sử dụng ứng dụng kết nối các phương thức trong tour du lịch.

b) Hành khách có quyền yêu cầu đơn vị vận tải cung cấp ứng dụng thuận tiện, công khai, minh bạch cho khách du lịch khi sử dụng các thiết bị điện tử cá nhân (smartphone), trang web để tiếp cận đặt dịch vụ, lựa chọn, sử dụng, phản hồi và đánh giá các tiêu chuẩn chất lượng theo niêm yết của doanh nghiệp; đồng thời có quyền yêu cầu đơn vị vận tải bảo mật về thông tin cho hành khách.

4. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải

4.1. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải trong hướng dẫn thực hiện quy định tại Điều 10 của Thông tư số 42/2017/TT-BGTVT

a) Quản lý hoạt động vận tải khách du lịch bằng xe ô tô trên địa bàn theo thẩm quyền;

b) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt và công bố vị trí các điểm dừng, đỗ đón, trả khách du lịch tại các khu du lịch, điểm du lịch, di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn; phối hợp với các bến xe, nhà ga, bến cảng, sân bay trên địa bàn để bố trí vị trí dừng, đỗ đón, trả khách du lịch;

c) Tổ chức phân luồng giao thông bảo đảm để xe ô tô có biển hiệu được ưu tiên hoạt động tại các khu du lịch, điểm du lịch, cơ sở lưu trú du lịch, bến xe, nhà ga, bến cảng, sân bay trên địa bàn;

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Sở Du lịch) thực hiện kiểm tra đối với hoạt động kinh doanh vận tải khách du lịch trên địa bàn.

4.2. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải trong hướng dẫn thực hiện quy định tại Kế hoạch này đảm bảo việc triển khai thí điểm

a) Tiếp nhận Đề án của đơn vị vận tải có nhu cầu tham gia thí điểm dịch vụ vận chuyên hành khách kết nối từ trung tâm đô thị (địa phương mình) đến cảng hàng không. Trên cơ sở hiện trạng giao thông và nhu cầu du lịch thực tế của địa phương kết hợp với ý kiến của Cảng vụ Hàng không để xem xét quyết định; Thông báo kết quả đến đơn vị vận tải biết để triển khai thực hiện thí điểm.

b) Chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, Sở Du lịch (hoặc Sở Văn Hóa, Thể thao và Du lịch), Sở Tài chính để chỉ đạo thực hiện và hướng dẫn đơn vị thực hiện thí điểm:

- Bố trí điểm cung cấp, điểm hướng dẫn thông tin, vị trí đỗ xe, điểm đón, trả khách trên địa bàn địa phương;

- Tổ chức tập huấn và cấp Giấy chứng nhận tập huấn nghiệp vụ du lịch cho lái xe và nhân viên phục vụ trên các xe tham gia thí điểm theo quy định;

c) Cấp biển hiệu “XE Ô TÔ VẬN TẢI KHÁCH DU LỊCH” theo mẫu quy định;

d) Chỉ đạo Thanh tra giao thông tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm đối với hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô của các đơn vị và phương tiện tham gia thí điểm;

đ) Cung cấp số liệu phương tiện đến cơ quan quản lý chuyên ngành tài chính để phối hợp quản lý thuế;

e) Hàng quý (định kỳ vào ngày 30 tháng cuối quý), tổng hợp tình hình thí điểm trên địa bàn và báo cáo kết quả thực hiện về UBND cấp tỉnh, Bộ GTVT.

5. Tổng cục Đường bộ Việt Nam

a) Trích xuất dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình xe ô tô và thông báo kết quả vi phạm để Sở GTVT xử lý vi phạm theo quy định;

b) Phối hợp Sở GTVT hướng dẫn đơn vị tham gia thí điểm thực hiện các quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;

c) Tiếp nhận báo cáo hàng tháng và tổng hợp để phối hợp đánh giá kết quả thực hiện của đơn vị tham gia thí điểm; kịp thời báo cáo về Bộ GTVT các vướng mắc phát sinh trong công tác phối hợp quản lý thí điểm.

6. Cục Đăng kiểm Việt Nam

Hướng dẫn đơn vị thí điểm thực hiện thủ tục kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ đối với các phương tiện tham gia thí điểm theo quy định.

7. Cục Hàng không Việt Nam

Hướng dẫn, chỉ đạo các cảng vụ hàng không, cảng hàng không phối hợp triển khai thực hiện theo nhiệm vụ được giao tại khoản 8 mục II của Kế hoạch này.

8. Cảng vụ Hàng không

a) Tiếp nhận Đề án của đơn vị vận tải có nhu cầu tham gia thí điểm dịch vụ vận chuyển hành khách kết nối từ trung tâm đô thị đến cảng hàng không. Căn cứ hiện trạng thực tế về: khả năng tiếp nhận phương tiện vào đón, trả khách, sân đỗ, bảo đảm an ninh, an toàn và nhu cầu của hành khách thông qua cảng hàng không tại thời điểm đó để có văn bản thống nhất thực hiện, trong đó nêu rõ về thời gian hoạt động (thời gian bắt đầu, thời gian kết thúc trong ngày) và tổng số chuyến xe hoạt động trong ngày phù hợp lịch trình bay để đảm bảo đáp ứng việc phục vụ khách du lịch, đặc biệt các chuyến bay đêm; đồng thời gửi văn bản đến đơn vị vận tải và Sở GTVT địa phương để hướng dẫn thực hiện.

b) Chỉ đạo các Cảng hàng không, các doanh nghiệp có liên quan tại Cảng hàng không trên địa bàn tỉnh, thành phố: Hà Nội, Đà Nẵng, Thừa Thiên Huế, Lâm Đồng, Kiên Giang và thành phố Hồ Chí Minh bố trí mặt bằng điểm đỗ:

- Ký hợp đồng thuê khai thác điểm đỗ xe ô tô tại Cảng hàng không với đơn vị vận tải (thực hiện sau khi có thông báo chấp thuận đảm bảo điều kiện hạ tầng, an ninh của Cảng vụ hàng không) để phục vụ việc đón, trả khách;

- Chủ trì, phối hợp với doanh nghiệp, hợp tác xã được phép thí điểm và cơ quan, đơn vị liên quan để bố trí vị trí quầy hướng dẫn giao dịch với hành khách tại nhà ga, vị trí đỗ xe và điểm đón, trả khách của từng Cảng hàng không.

III. Phương tiện, phạm vi, thời gian áp dụng thí điểm

1. Phương tiện sử dụng trong thí điểm

Sử dụng xe ô tô khách 16-45 chỗ chất lượng cao để vận chuyển hành khách kết nối từ trung tâm đô thị đến cảng hàng không, trong đó đảm bảo các yêu cầu sau:

a) Xe ô tô phải bảo đảm các quy định về chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật; phải được đăng ký, đăng kiểm theo quy định hiện hành; thực hiện chế độ bảo dưỡng sửa chữa phương tiện đảm bảo an toàn kỹ thuật phương tiện; phương tiện phải trang bị đầy đủ dây đai an toàn cho hành khách và lái xe;

b) Xe ô tô phải được gắn thiết bị giám sát hành trình theo quy định;

c) Trên xe ô tô phải bảo đảm nội thất và tiện nghi như quy định với xe ô tô vận tải khách du lịch; phải bố trí khoang để hành lý cho hành khách;

d) Xe ô tô khách có sức chứa từ 16 đến 45 chỗ; trong trường hợp để nâng cao chất lượng dịch vụ hoặc bố trí khoang để hành lý cho hành khách trên phương tiện thì phải thực hiện theo quy định tại Thông tư số 85/2014/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT;

đ) Xe ô tô phải được niêm yết đầy đủ các thông tin theo quy định, phải có bảng hướng dẫn cho hành khách về an toàn giao thông và thoát hiểm khi xảy ra sự cố theo quy định. Hai bên thành xe phía bên ngoài và phía trên kính phía trước của xe dán cố định dòng chữ “Xe thuộc Dự án thí điểm cung cấp dịch vụ vận chuyển khách du lịch”, kích thước của dòng chữ phù hợp với vị trí dán và đảm bảo dễ nhận biết đồng thời không ảnh hưởng đến tầm quan sát của lái xe (đối với phần dán trên kính phía trước).

2. Phạm vi hoạt động thí điểm

a) Sử dụng loại phương tiện xe ô tô để vận chuyển khách du lịch từ các Cảng hàng không đến trung tâm đô thị lớn và trung tâm du lịch của các tỉnh, thành phố theo tuyến đường, hành trình theo đề xuất của đơn vị thí điểm, đồng thời phù hợp với việc tổ chức giao thông và có sự thống nhất của các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Quảng Nam, Đà Nẵng, Thừa Thiên Huế, Lâm Đồng, Kiên Giang, Quảng Ninh, Lào Cai, và thành phố Hồ Chí Minh để triển khai thực hiện: (1) các tuyến từ Cảng hàng không, sân bay địa bàn: Hà Nội, Đà Nẵng, Thừa Thiên Huế, Lâm Đồng, Kiên Giang và thành phố Hồ Chí Minh đến trung tâm đô thị, trung tâm du lịch của các địa phương này; (2) kết nối từ Cảng hàng không Nội Bài đi trung tâm du lịch, đô thị các tỉnh: Quảng Ninh, Lào Cai và ngược lại; Cảng hàng không Đà Nẵng đi trung tâm du lịch, đô thị tỉnh Quảng Nam; Cảng hàng không Tân Sơn Nhất đi trung tâm du lịch, đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Sau khi tổng kết đánh giá thực hiện, Bộ GTVT sẽ xem xét tiếp tục thực hiện ý kiến góp ý của các Bộ: Công an, Tư pháp, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; báo

cáo Thủ tướng Chính phủ để xem xét cho phép mở rộng hoặc giảm bớt phạm vi thí điểm của Đề án;

b) Thời gian hoạt động và số chuyến phục vụ các tuyến kết nối tại từ các sân bay do Cảng vụ hàng không căn cứ lịch bay và khả năng thông qua của các sân bay để xem xét quyết định;

c) Hành trình, điểm đón, trả khách do Sở GTVT đề xuất Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê duyệt; trong đó đảm bảo yêu cầu của tuyến đường: trang bị hệ thống báo hiệu đường bộ, vạch sơn, trang thiết bị phụ trợ khác phục vụ công tác thí điểm trên toàn tuyến; lựa chọn tuyến phải đảm bảo an toàn giao thông và tránh ùn tắc giao thông.

3. Thời gian thí Điểm

a) Thực hiện trong 05 năm theo đúng Văn bản số 2171/TTg-KTN ngày 06/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ;

b) Trong thời gian thí điểm nếu có quy định chính thức cho loại hình này thì doanh nghiệp, hợp tác xã vận tải tham gia thí điểm phải thực hiện theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật. Trường hợp sau 05 năm thí điểm nếu dừng không cho phép tiếp tục hoạt động loại vận tải này thì doanh nghiệp, hợp tác xã vận tải hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

IV. CÔNG TÁC KIỂM TRA, XỬ LÝ VI PHẠM

1. Doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải hành khách tham gia thí điểm phải chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô (đối với loại hình vận tải khách du lịch bằng xe ô tô) và quy định tại Kế hoạch này.

2. Trường hợp doanh nghiệp vận tải để xảy ra các vi phạm pháp luật thì ngoài việc bị xử lý theo quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và các quy định pháp luật khác có liên quan thì tùy theo mức độ và tính chất vi phạm sẽ xem xét đình chỉ hoặc dừng việc tham gia thí điểm.

3. Trường hợp doanh nghiệp tham gia thí điểm trong quá trình thực hiện thí điểm không tuân thủ đúng các quy định trong Phụ lục và các quy định khác của Quyết định này sẽ bị đình chỉ việc tham gia thí điểm.

4. Sở GTVT và các lực lượng chức năng trên cơ sở quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, quy định về xử lý vi phạm trong hoạt động kinh doanh vận tải, quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ để xử lý theo thẩm quyền; lực lượng chức năng tại Cảng hàng không kiểm tra xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Giao thông vận tải:

1.1. Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Quảng Nam, Đà Nẵng, Thừa Thiên Huế,

Lâm Đồng, Kiên Giang, Quảng Ninh, Lào Cai, Bà Rịa - Vũng Tàu và thành phố Hồ Chí Minh để hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện Đề án thí điểm theo đúng quy định.

1.2. Phối hợp với Bộ Tài chính thực hiện nội dung chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại mục 2 Văn bản số 11115/VPCP-CN ngày 18/10/2017.

1.3. Thực hiện sơ kết, rút kinh nghiệm cho việc thí điểm tiếp theo.

1.4. Định kỳ 6 tháng, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện việc thí điểm.

1.5. Giao nhiệm vụ cho các cơ quan tham mưu thuộc Bộ GTVT:

a) Vụ Vận tải chủ trì, phối hợp với Vụ Khoa học công nghệ và các đơn vị chức năng các Bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố để hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện thí điểm.

b) Thanh tra Bộ chủ trì, phối hợp với cơ quan chức năng thuộc các Bộ, ngành có liên quan hướng dẫn, chỉ đạo tổ chức kiểm tra việc thực hiện quy định trong hoạt động vận tải và quy định tại quyết định này.

c) Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục Đăng kiểm Việt Nam, Cục Hàng không Việt Nam, Cảng vụ Hàng không theo chức năng của cơ quan mình thực hiện nhiệm vụ tại khoản 5, khoản 6, khoản 7, khoản 8 mục II của Kế hoạch này.

2. Các Bộ, ngành và địa phương liên quan phối hợp chỉ đạo thực hiện

2.1. Đề nghị Bộ Công an:

a) Phối hợp với Bộ GTVT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cùng Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trong hướng dẫn, quản lý việc thí điểm theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

b) Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát giao thông hướng dẫn đơn vị thực hiện thí điểm trong việc đăng ký phương tiện theo quy định; phối hợp tổ chức giao thông tạo thuận lợi cho việc triển khai thí điểm; tuần tra kiểm soát, kiểm tra, xử lý vi phạm (nếu có) theo quy định.

2.2. Đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

a) Chỉ đạo Tổng cục Du lịch hướng dẫn doanh nghiệp kết nối các chương trình du lịch nhằm quảng bá, thu hút khách du lịch đến các tỉnh, thành phố đã được Thủ tướng Chính phủ cho phép thí điểm.

b) Phối hợp quản lý phương tiện vận chuyển khách du lịch theo quy định.

c) Chỉ đạo các Sở Du lịch (hoặc Sở Văn Hóa, Thể thao và Du lịch) địa phương có Đề án thí điểm hướng dẫn nghiệp vụ du lịch cho lái xe và nhân viên phục vụ trên các xe tham gia thí điểm theo quy định.

2.3. Đề nghị Bộ Tài chính:

Hướng dẫn các doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia thí điểm và địa phương trong quá trình triển khai đảm bảo phù hợp nội dung chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại mục 2 Văn bản số 11115/VPCP-CN ngày 18/10/2017 đảm bảo thực hiện

quy định về quản lý hóa đơn điện tử kết nối với cơ quan thuế nhằm kiểm soát chặt chẽ, minh bạch về doanh thu, nghĩa vụ thuế đối với doanh nghiệp vận tải tham gia hoạt động thí điểm.

2.4. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố: Hà Nội, Quảng Nam, Đà Nẵng, Thừa Thiên Huế, Lâm Đồng, Kiên Giang, Quảng Ninh, Lào Cai, Bà Rịa - Vũng Tàu và thành phố Hồ Chí Minh chỉ đạo:

a) Sở GTVT thực hiện trách nhiệm theo quy định tại khoản 4 mục II của Kế hoạch này.

b) Công an tỉnh hướng dẫn đơn vị thực hiện thí điểm trong việc đăng ký phương tiện theo quy định; tuần tra kiểm soát, kiểm tra, xử lý vi phạm (nếu có) theo quy định.

c) Sở Du lịch (hoặc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) phối hợp Sở GTVT hướng dẫn đơn vị thực hiện các quy định đối với phương tiện, trang thiết bị cần thiết phải lắp trên xe ô tô và quy định đối với lái xe, nhân viên phục vụ trên xe vận chuyển khách du lịch theo quy định.

d) Sở Tài chính, Cục thuế: hướng dẫn đơn vị thực hiện kết nối kê khai thuế và các nội dung liên quan đến lĩnh vực quản lý, bảo đảm công khai, minh bạch và đáp ứng việc ứng dụng khoa học công nghệ thông qua việc kê khai, nộp thuế từ dữ liệu kết nối.

Theo chức năng, nhiệm vụ và các công việc được giao trong Kế hoạch này, yêu cầu các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện; thường xuyên rà soát tiến độ và kết quả thực hiện Kế hoạch đã đề ra; chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất với Lãnh đạo Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố có hoạt động thí điểm về các giải pháp nhằm xử lý kịp thời đối với những vấn đề phát sinh./

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Lê Đình Thọ

PHỤ LỤC

Quản lý hoạt động vận tải kết nối cảng hàng không sân bay đến trung tâm đô thị lớn và trung tâm du lịch thông qua ứng dụng của phần mềm

(Ban hành kèm theo Quyết định số : 1056 /QĐ-BGTVT ngày 21 /9/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

STT	NỘI DUNG YÊU CẦU QUẢN LÝ ĐẢM BẢO CHO CÔNG TÁC THÍ ĐIỂM	Ghi chú
I	Yêu cầu chung	
	Doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia thí điểm có phần mềm quản lý hệ thống ứng dụng tích hợp để quản lý doanh nghiệp và tự động hóa các chức năng liên quan đến công tác quản lý như: lập kế hoạch, theo dõi, quản lý về chấp hành các quy định của nhà nước; các nhiệm vụ của Bộ phận an toàn giao thông của đơn vị; quản lý phương tiện; quản lý lái xe và nhân viên phục vụ; khai báo minh bạch quản lý thực hiện nghĩa vụ thuế; chất lượng dịch vụ vận tải theo thời gian thực.	
II	Nội dung cụ thể	
1	Quản lý đảm bảo các điều kiện kinh doanh vận tải theo quy định	
a)	Thực hiện niêm yết các tiêu chuẩn dịch vụ, chính sách dịch vụ vận tải trên phần mềm đặt xe, đặt vé và trang website.	
b)	Thực hiện niêm yết theo các quy định của Nhà nước và bổ xung hình thức niêm yết động, theo thời gian thực trên hệ thống phần mềm và trang web của doanh nghiệp.	
c)	Tổng hợp theo dõi việc thực hiện các điều kiện kinh doanh vận tải theo các quy định của nhà nước theo nguyên tắc đủ điều kiện trên hệ thống mới được chấp nhận.	
d)	Thực hiện tổng hợp báo cáo hoạt động kinh doanh vận tải trên hệ thống theo ghi nhận của thời gian thực.	
2	Quản lý phương tiện	
a)	Khai báo, kiểm tra và giám sát thực hiện các định mức kinh tế kỹ thuật để đảm bảo điều kiện an toàn phương tiện trước khi đưa xe vào hoạt động.	
b)	Hệ thống phần mềm theo dõi lý lịch phương tiện: (1) Theo dõi BDSC và nhắc lịch BDSC; (2) Theo dõi và cảnh báo thời hạn hết hiệu lực của các giấy tờ theo xe: Đăng ký, lưu hành, bảo hiểm TNDS, Bảo hiểm vật chất xe, tem phủ hiệu; (3) Cập nhật theo dõi quá trình bảo dưỡng sửa chữa, lý lịch xe và kiểm tra xe đảm bảo đủ tiêu chuẩn kỹ thuật trước khi đưa xe vào hoạt động.	
c)	Theo dõi tình trạng hoạt động của phương tiện thông qua hệ thống giám sát hành trình.	
3	Quản lý điều hành vận tải và giám sát quá trình vận hành	
a)	Theo dõi phủ hiệu theo xe, tuyến và thời hạn hiệu lực của phủ hiệu trên hệ thống phần mềm và cảnh báo hết hiệu lực	
b)	Giám sát thực hiện kế hoạch chạy xe theo kế hoạch và các điều kiện quy định.	
4	Khai báo minh bạch về công tác quản lý thực hiện nghĩa vụ thuế	

a)	Ứng dụng phần mềm cho nhân viên, lái xe, nhân viên phục vụ trên xe, khách hàng đặt tour, đăng kí thông tin chuyến đi, thanh toán điện tử theo thời gian thực.	
b)	Thực hiện in hóa đơn điện tử cho từng giao dịch thanh toán.	
c)	Tổng hợp báo cáo online theo hướng dẫn của Bộ Tài chính để quản lý thuế từng xe, từng chuyến hàng ngày và định kỳ.	
5	Quản lý và giám sát Bộ phận quản lý, theo dõi các điều kiện về an toàn giao thông (Điều 5 của Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT)	
a)	Hỗ trợ lập và giám sát kế hoạch đảm bảo ATGT trên phần mềm.	
b)	Thực hiện công tác quản lý, theo dõi các điều kiện an về an toàn giao thông bằng các báo cáo cập nhật thời gian thực về kiểm tra điều kiện xe ra hoạt động và hoạt động thanh kiểm tra trên tuyến trên phần mềm.	
c)	Báo cáo tổng hợp thực hiện quy định về giám sát hành trình.	
6	Quản lý và giám sát chất lượng dịch vụ vận tải	
a)	Thực hiện giám sát tiêu chuẩn phương tiện, người lái trước khi xe ra hoạt động trên phần mềm theo thời gian thực.	
b)	Thực hiện giám sát thực hiện tiêu chuẩn phương tiện, người lái trong thời gian xe hoạt động trên phần mềm theo thời gian thực	
c)	Khách hàng công khai giám sát tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ được doanh nghiệp niêm yết trên phần mềm quản lý chất lượng, quản lý an toàn, đặt xe, đặt vé và trang web online	
d)	Hệ thống cho phép khách hàng tự tạo tài khoản trên hệ thống	
đ)	Tiếp nhận và tổng hợp đánh giá thông tin phản ánh, khiếu nại của khách hàng và phản hồi kết quả trên hệ thống	
7	Phục vụ công tác hậu kiểm, đảm bảo minh bạch trong quá trình thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm	
a)	Phục vụ công tác thanh kiểm tra các điều kiện kinh doanh vận tải thông qua kế hoạch chạy xe trên phần mềm của doanh nghiệp đảm bảo theo các điều kiện kinh doanh vận tải.	
	Lưu giữ dữ liệu về quá trình vận hành, dữ liệu kiểm tra đáp ứng các điều kiện kinh doanh vận tải của phương tiện, người lái phục vụ công tác ngăn ngừa và xử lý trong công tác quản lý hoạt động vận tải được công khai, minh bạch	
b)	Kiểm soát sản lượng, doanh thu theo hướng dẫn của Bộ Tài chính để đảm bảo quản lý thuế.	
8	Công khai, minh bạch dữ liệu đánh giá, phân tích hiệu quả hoạt động của đề án thí điểm	
	Doanh nghiệp thiết lập và tạo account để cơ quan quản lý nhà nước truy cập giám sát và đánh giá việc thực hiện các nội dung thí điểm của đề án.	

BẢNG TỔNG HỢP Ý KIẾN GÓP Ý ĐỐI VỚI DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH VÀ KẾ HOẠCH THÍ ĐIỂM

STT	ĐƠN VỊ	Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU – GIẢI TRÌNH
1	Bộ Công An - C67 (Công văn số 842/BCA- C67 ngày 25/4/2017)	1. Nhất trí với sự cần thiết phải ban hành Kế hoạch “triển khai thí điểm dịch vụ vận chuyển hành khách bằng xe ô tô góp phần thúc đẩy phát triển du lịch”. Thông qua thí điểm để làm căn cứ báo cáo Thủ tướng.	<i>Thống nhất tiếp thu để ban hành Kế hoạch hướng dẫn thí điểm</i>
		2. Góp ý về nội dung kế hoạch:	
		a) Phần II. Phạm vi áp dụng thí điểm Vi Đề án tham gia thí điểm của Công ty liên doanh vận chuyên quốc tế Hải Vân gửi Bộ GTVT trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt cho phép triển khai thực hiện gồm 02 hợp phần với phạm vi hoạt động khác nhau, do vậy đề nghị sửa mục 1 thành:	
		- Hợp phần 1: Sử dụng loại phương tiện xe ô tô khách 01 tầng hoặc 02 tầng, nóc thoáng vận chuyển hành khách du lịch theo tuyến cố định tại các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Quảng Nam, Đà Nẵng, Thừa Thiên Huế, Lâm Đồng, Kiên Giang, Hồ Chí Minh.	- Tiếp thu một phần đưa vào nội dung quyết định triển khai Hợp phần 1 (không sử dụng loại phương tiện xe ô tô khách 01 tầng, chỉ sử dụng xe 2 tầng, nóc thoáng vận chuyển hành khách du lịch theo đúng chỉ đạo tại Văn bản số 2171/TTg-KTN).
		- Hợp phần 2: Sử dụng xe khách từ 16 chỗ đến 45 chỗ chất lượng cao vận chuyển hành khách từ các tỉnh, thành phố, trung tâm du lịch: Lào Cai, Thái Bình, Ninh Bình, Nam Định, Thanh Hóa, Hải Phòng, Quảng Ninh, Bà Rịa Vũng Tàu, Lâm Đồng, Bình Thuận, Tiền Giang và Cần thơ kết nối với các cảng hàng không tại các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Quảng Nam, Đà Nẵng, Thừa Thiên Huế, Lâm Đồng, Kiên Giang, Hồ Chí Minh.	- Tiếp thu và đưa vào nội dung để Báo cáo Thủ tướng Chính phủ. (Bộ GTVT đã báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 7411/BGTVT-VT ngày 07/7/2017). - Sẽ nghiên cứu tiếp tục mở rộng thí điểm sau khi kết thúc giai đoạn 1.
- Điểm a, mục 2 đề nghị sửa thành: “Công ty Liên doanh vận chuyên quốc tế Hải Vân là đơn vị đã có dự án Cung cấp dịch vụ vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô góp phần thúc đẩy phát triển du lịch Việt Nam trong thời kỳ mới	- Nội dung này tại quyết định triển khai Hợp phần 1, Hợp phần 2 sẽ sửa theo hướng quy định chung cho doanh nghiệp, hợp tác xã		

	(đính kèm theo Công văn số 358/CTLDVCQT ngày 19/5/2016) gửi Bộ GTVT trình Thủ tướng Chính phủ và đã được cho phép triển khai thực hiện”.	tham gia thí điểm.
	b) Phần III. Nội dung thực hiện bảo đảm việc thí điểm, đề nghị sửa lại bố cục, nội dung cho phù hợp, cụ thể:	
	- Chuyên điểm a, b mục 2 thành mục mới “Quy định về điều kiện tham gia Dự án của các đơn vị vận tải tham gia thí điểm”	- Tiếp thu việc gộp mục a, b thành mục mới; và chỉnh sửa về nội dung tại dự thảo Kế hoạch để quy định về trách nhiệm của đơn vị tham gia thí điểm và cơ quan liên quan.
	- Gộp mục 1 và các điểm còn lại của mục 2 viết gọn, cô đọng thành mục mới “Quy định trách nhiệm đối với đơn vị vận tải tham gia dự án)	- Tiếp thu và đưa về mục <u>Trách nhiệm của đơn vị vận tải tham gia thí điểm Dự án.</u>
	- Các mục khác giữ nguyên như dự thảo.	- Tiếp thu một phần và bổ sung nội dung cần thiết theo góp ý của Bộ ngành khác.
	c) Phần IV. Công tác kiểm tra, xử lý vi phạm Hiện tại, Bộ GTVT đang chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tiến hành xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 86/2014/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô do vậy mục 1 nên sửa thành “Doanh nghiệp, HTX kinh doanh vận tải hành khách tham gia thí điểm phải chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô và quy định tại Quyết định này”.	- Tiếp thu đưa vào nội dung quyết định triển khai.
	d) Phần V. Tổ chức thực hiện - Mục 1 đề nghị bổ sung nội dung “Chỉ đạo cơ quan ĐKVN hướng dẫn đơn vị thí điểm thực hiện thủ tục kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ đối với các phương tiện tham gia thí điểm theo quy định”.	- Tiếp thu đưa vào nội dung Kế hoạch hướng dẫn thực hiện thí điểm.
	- Mục 2.1. Bộ VHTT&DL đề nghị bổ sung nội dung “Chỉ đạo các Sở VHTT&DL địa phương có Dự án thí điểm triển khai tổ chức tập huấn nghiệp vụ du lịch cho lái xe và nhân viên phục vụ trên các xe tham gia thí điểm theo quy định”	- Tiếp thu đưa vào nội dung quyết định triển khai; đồng thời bổ sung thêm nội dung quy định tại Kế hoạch hướng dẫn thực hiện thí điểm

		<p>- Mục 2.4. UBND tỉnh thành phố: Hà Nội, Quảng Nam, Đà Nẵng, Thừa Thiên Huế, Lâm Đồng, Kiên Giang, Hồ Chí Minh đề nghị bổ sung nội dung giao Sở GTVT chủ trì phối hợp với Sở VH TT&DL “tổ chức tập huấn và cấp Giấy chứng nhận tập huấn nghiệp vụ du lịch cho lái xe và nhân viên phục vụ trên các xe tham gia thí điểm theo quy định”.</p>	<p>- Tiếp thu 1 phần đưa vào nội dung Kế hoạch hướng dẫn thực hiện thí điểm.</p>
		<p>Ngoài ra đề nghị đối với các phương tiện thực hiện theo hợp phần 2 sẽ cấp và sử dụng phù hiệu “XE CHẠY TUYẾN CỐ ĐỊNH” theo Điều 11 của Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT.</p>	<p>- Nội dung này sẽ thực hiện cấp biển hiệu “XE Ô TÔ VẬN TẢI KHÁCH DU LỊCH” theo mẫu quy định.</p>
		<p>e) Đề nghị sửa Mục 6 phụ lục 1 thành “ Ứng dụng phần mềm cho nhân viên bán hàng, lái xe, khách hàng đặt tour, đăng kí thông tin chuyến đi, đặt vé, bán vé điện tử và thành toán điện tử theo thời gian thực”.</p>	
2	Bộ Tài chính (Công văn số 5898/BTC-TCT)	<p>1. Bộ Tài chính nhất trí với Quý Bộ về việc thí điểm triển khai dịch vụ vận chuyên hành khách bằng xe ô tô góp phần thúc đẩy phát triển du lịch theo các mục tiêu đề ra. Đây là việc phù hợp với chủ trương của Đảng, Nhà nước nhằm tạo thuận lợi cho người dân, khách du lịch đến Việt Nam, cải thiện chất lượng dịch vụ vận tải hành khách, qua đó nâng cao hình ảnh của du lịch Việt Nam, đồng thời tiến tới quản lý chặt chẽ hoạt động kinh doanh vận tải hành khách, trong đó có quản lý việc thực hiện nghĩa vụ thuế của doanh nghiệp vận tải.</p>	<p>- Bộ GTVT đồng thuận với ý kiến Bộ Công an và sẽ thống nhất ý kiến của Bộ Tài chính</p>
		<p>2. Liên quan đến áp dụng hóa đơn điện tử, vé điện tử đối với các doanh nghiệp vận tải tham gia thí điểm:</p>	
		<p>a) Đề đảm bảo linh hoạt, phù hợp với đặc thù hoạt động vận tải hành khách bằng xe ô tô và thuận lợi trong công tác quản lý ngành nói chung, quản lý thuế nói riêng, đề nghị Bộ GTVT nghiên cứu đối với trường hợp thực hiện hóa đơn điện tử trong hoạt động vận tải hành khách bằng xe ô tô thì vé điện tử được coi là hóa đơn điện tử hay đồng thời sử dụng cả vé điện tử và hóa đơn điện tử. Đề xuất sửa tiết a điểm 2.3 Mục V Kế hoạch thí điểm theo hướng: “2.3 Bộ Tài chính: Tổng cục Thuế: Hỗ trợ, hướng dẫn các doanh nghiệp thí điểm triển khai dịch</p>	<p>- Tiếp thu đưa vào nội dung Kế hoạch hướng dẫn thực hiện thí điểm. Nội dung này sẽ do Bộ Tài chính hướng dẫn theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản 11115/VPCP-CN ngày 18/10/2017 đảm bảo thực hiện quy định về quản lý hóa đơn điện tử kết nối với cơ quan thuế nhằm kiểm soát</p>

		<i>vu vận chuyển hành khách bằng xe oto thực hiện hóa đơn điện tử; khuyến khích thực hiện hóa đơn điện tử có mã xác thực của cơ quan thuế phù hợp với lộ trình triển khai của cơ quan Thuế.”</i>	<i>chặt chẽ, minh bạch về doanh thu, nghĩa vụ thuế đối với doanh nghiệp vận tải tham gia hoạt động thí điểm.</i>
		b) Điểm 6 Mục I phụ lục 1 đề nghị Bộ GTVT nghiên cứu quy định các hình thức gửi vé điện tử, hóa đơn điện tử cho hành khách như gửi email, đăng tải lên trang web để khách hàng truy cập, kiểm tra và tải hóa đơn điện tử khi cần thay vì in vé, hóa đơn điện tử ra giấy cho từng giao dịch thanh toán; qua đó giúp doanh nghiệp vận tải tham gia thí điểm tiết kiệm chi phí, thuận tiện trong giao dịch.	<i>Nội dung này đã thay đổi và thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản 11115/VPCP-CN ngày 18/10/2017 đảm bảo thực hiện quy định về quản lý hóa đơn điện tử kết nối với cơ quan thuế nhằm kiểm soát chặt chẽ, minh bạch về doanh thu, nghĩa vụ thuế đối với doanh nghiệp vận tải tham gia hoạt động thí điểm.</i>
		3. Đề nghị Bộ GTVT phối hợp với Bộ Tài chính trong việc tổ chức thí điểm và triển khai thực hiện quản lý vé điện tử, hóa đơn điện tử để kiểm soát doanh thu, nghĩa vụ thuế đối với doanh nghiệp hoạt động vận tải để đảm bảo lợi nhuận cho doanh nghiệp và người dân đồng thời đảm bảo tăng cường công tác quản lý của Nhà nước.	<i>- Tiếp thu đưa vào các nội dung liên quan tại mục 2.1 phần V Kế hoạch hướng dẫn thực hiện thí điểm</i>
3	Bộ VHTT&DL (Công văn số 1674/BVHTTDL-TCDL ngày 21/4/2017)	1.Mục tiêu: Đề nghị tập trung vào các mục tiêu chính là đa dạng hoá các loại hình vận chuyển, tạo sự đột phá trong vận chuyển khách du lịch, tăng khả năng kết nối từ các sân bay tới các trung tâm du lịch để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của khách du lịch.	<i>- Tiếp thu đưa vào nội dung Kế hoạch hướng dẫn thực hiện thí điểm (Hợp phần 2).</i>
		2. Phạm vi áp dụng thí điểm: - Đề nghị sửa mục này thành phạm vi, đối tượng, thời gian tham gia thí điểm để bao quát nội dung quy định.	<i>- Tiếp thu bổ sung vào nội dung mục III Kế hoạch hướng dẫn thực hiện thí điểm</i>
		- Mục 1 nên sửa thành phạm vi hoạt động. Trong mục này nên xác định cụ thể các tuyến vận chuyển khách du lịch bằng ô tô kết nối từ các cảng hàng không	<i>- Tiếp thu đưa vào nội dung quyết định triển khai Hợp phần 2. Nội dung này, Bộ GTVT</i>

	<p>tới các trung tâm du lịch và các tuyến phục vụ tham quan thành phố được áp dụng thí điểm trên địa bàn các tỉnh, thành phố để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tuyên truyền, quảng bá, khai thác và quản lý tuyến.</p> <p>- Ngoài ra, đề xuất bổ sung đưa vào khai thác một số tuyến thí điểm kết nối từ các sân bay chính của Việt Nam (Nội Bài, Đà Nẵng, Tân Sơn Nhất) đến các thành phố, trung tâm du lịch lớn đặc biệt là địa bàn phát triển du lịch nhưng không có cảng hàng không để khai thác khách. Những tuyến này sẽ có vai trò quan trọng, tạo đột phá trong vận chuyển khai thác khách du lịch đồng thời nâng cao hiệu quả đầu tư, thu hút khách du lịch. Ví dụ như tuyến từ Sân bay Tân Sơn Nhất đến trung tâm du lịch Vũng Tàu, Phan Thiết (Bình Thuận), Cần Thơ; từ Sân bay Nội Bài đến trung tâm du lịch Sapa (Lào Cai), Sầm Sơn (Thanh Hóa), Ninh Bình, Hạ Long. Năm 2017, ngành du lịch phát động năm Du lịch quốc gia 2017 – Lào Cai – Tây Bắc, do đó, để khai thác hiệu quả hoạt động du lịch đề nghị sớm mở tuyến vận chuyển khách du lịch thí điểm từ Sân bay Nội Bài đi Sapa (Lào Cai).</p>	<p><i>sẽ có văn bản báo cáo Thủ tướng cho phép mở đến các địa phương theo đề nghị của Bộ VHTTDL.</i></p> <p><i>(Bộ GTVT đã báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 7411/BGTVT-VT ngày 07/7/2017).</i></p> <p><i>Tiếp thu bổ sung tỉnh Lào Cai vào giai đoạn 1 (địa phương này, Bộ GTVT cũng đã có thống nhất với tỉnh Lào Cai).</i></p>
	<p>Mục 2: Đơn vị tham gia thí điểm:</p> <p>+ Nên sửa thành đối tượng tham gia thí điểm</p> <p>+ Đề nghị làm rõ đối tượng đáp ứng điều kiện để tham gia hoạt động thí điểm cung cấp dịch vụ vận tải khách du lịch. Ví dụ: có giấy phép kinh doanh vận tải phù hợp với loại hình dịch vụ vận tải du lịch; có dự án phù hợp với kế hoạch thí điểm; có kinh nghiệm vận tải khách du lịch, năng lực vận tải (tài chính, con người, phương tiện vận tải, phù hợp với đề án thí điểm), triển khai ứng dụng phần mềm quản lý vận tải; phần mềm đặt chỗ và thanh toán điện tử ...</p> <p>đề nghị cân nhắc đưa điểm a, b mục 2 phần II lên mục này.</p>	<p><i>- Nội dung này Bộ GTVT tiếp thu 1 phần và đã chỉnh sửa, bổ sung vào Kế hoạch hướng dẫn thực hiện thí điểm</i></p>
	<p>3. Phần III nội dung thí điểm: đề nghị bố cục lại phần này theo hướng</p> <p>- Nội dung thí điểm bao gồm</p> <p>+Thứ nhất thí điểm cung cấp dịch vụ vận chuyển khách du lịch từ cảng hàng không về các trung tâm du lịch.</p> <p>+Thứ hai thí điểm cung cấp dịch vụ vận chuyển khách du lịch tham quan thành phố.</p>	<p><i>- Nội dung này, Bộ GTVT cũng đã tiếp thu ý kiến Bộ Công an (chia rõ 2 hợp phần) để ban hành Quyết định riêng cho từng hợp phần. Đối với hợp phần 2, có một số nội dung cần Báo cáo đề xuất Thủ tướng trước khi ban hành Kế hoạch hướng dẫn thực hiện thí điểm.</i></p>

	<p>- Yêu cầu:</p> <p>+ Đối với đơn vị cung cấp dịch vụ vận tải thí điểm: Đăng ký và cung cấp dịch vụ vận tải đạt tiêu chuẩn chất lượng theo các tuyến, phạm vi hoạt động được chấp thuận thí điểm; triển khai phần mềm quản lý chất lượng, an toàn, quản lý doanh thu, đặt chỗ, giữ chỗ, bán vé và thanh toán điện tử trong hoạt động vận tải kết nối cảng hàng không sân bay đến các trung tâm đô thị lớn và dịch vụ city tour trong đô thị; tổ chức tập huấn cho đội ngũ nhân lực (lái xe, điều hành, nhân viên bán vé, đặt chỗ...) về việc cung ứng dịch vụ vận tải và ứng dụng phần mềm thí điểm</p> <p>+ Phương tiện: ô tô từ 16-45 chỗ đáp ứng tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật bảo vệ môi trường theo quy định; trong đó có 1 loại xe 1 tầng, 2 tầng thoáng nóc phục vụ vận chuyển khách du lịch trong các đô thị; phương tiện có logo “XE DU LỊCH THÍ ĐIỂM”</p> <p>+ Lái xe, nhân viên phục vụ trên phương tiện đáp ứng yêu cầu theo quy định của pháp luật...</p> <p>+ Về các tuyến phục vụ vận tải khách du lịch thí điểm đặc biệt là hoạt động thăm quan thành phố: Đề nghị có sự kết nối qua các danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử để khai thác hiệu quả tuyến thí điểm và tạo thuận lợi cho khách du lịch được sử dụng dịch vụ trên mỗi chuyến.</p> <p>- Trách nhiệm các bên liên quan</p> <p>+ Đơn vị cung ứng dịch vụ vận tải: Tuân thủ pháp luật liên quan đến vận tải, khách du lịch; cung cấp dữ liệu và tiện ích phục vụ khách hàng; mua bảo hiểm hành khách; thực hiện nghĩa vụ thuế với nhà nước; cung cấp dữ liệu về luồng tuyến, tần suất, sản lượng phục vụ công tác quản lý.</p> <p>+ Cơ quan quản lý nhà nước: Phê duyệt, cấp phép hoạt động cung cấp dịch vụ vận tải theo kế hoạch thí điểm; Tổ chức giám sát chất lượng dịch vụ; Bố trí hạ tầng tạo điều kiện thuận lợi cho việc khai thác các tuyến du lịch thí điểm</p>	<p>- Tiếp thu và rà soát bổ sung vào nội dung liên quan tại Kế hoạch hướng dẫn thực hiện thí điểm.</p>
	<p>4. Một số góp ý khác:</p> <p>- Đề nghị chuyển mục 5 phần III và IV sang phần V</p> <p>- Đề nghị sửa Sở VHTT&DL thành Sở Du lịch, Sở Văn Hóa, Thể thao và Du lịch.</p>	<p>- Đã tiếp thu và chỉnh sửa tại Kế hoạch hướng dẫn thực hiện thí điểm (đã kết cấu lại các mục trong Kế hoạch)</p> <p>- Tiếp thu chỉnh sửa vào nội dung liên quan tại Kế hoạch hướng dẫn thực hiện thí điểm</p>

		- Phụ lục 1 đề nghị bổ sung cụm từ đặt chỗ, giữ chỗ, bán vé, thanh toán điện tử vào tên phụ lục và các nội dung chi tiết liên quan đến phần mềm quản lý để đảm bảo đầy đủ tính năng của phần mềm, đồng thời đây cũng là ứng dụng mới trong việc cung cấp dịch vụ vận tải thí điểm phục vụ khách du lịch.	- Tiếp thu 1 phần và chỉnh sửa vào nội dung liên quan tại Kế hoạch hướng dẫn thực hiện thí điểm
		- Phụ lục 2: Đề nghị điều chỉnh tên của phụ lục 2 phù hợp với nội dung của phụ lục. Nội dung phụ lục 2 gồm dịch vụ vận chuyển khách du lịch tham quan thành phố bằng xe ô tô và dịch vụ tour tham quan thành phố.	- Tiếp thu 1 phần và chỉnh sửa vào nội dung liên quan tại Kế hoạch hướng dẫn thực hiện thí điểm
4	Sở GTVT Hà Nội (Công văn số 1483/SGTVT-QLVT ngày 27/4/2017)	1. Sở GTVT Hà Nội thống nhất về bố cục của bản dự thảo	- Bộ GTVT có chỉnh một số nội dung và kết cấu lại các mục tại Kế hoạch hướng dẫn thực hiện thí điểm theo kiến nghị của Bộ Công an, VHTTDL.
		2. Về nội dung: cơ bản thống nhất và góp ý một số nội dung cụ thể:	
		- Đối với từng hợp phần do các đơn vị vận tải lập dự án đề xuất, UBND tỉnh, thành phố xem xét và báo cáo Bộ GTVT thống nhất báo cáo Thủ tướng Chính phủ.	- Tiếp thu và rà soát bổ sung vào nội dung Kế hoạch hướng dẫn thực hiện thí điểm. Nội dung này đã hướng dẫn làm rõ trách nhiệm của cơ quan liên quan, đơn vị tham gia thí điểm để xem xét quyết định và theo từng Hợp phần có sự khác nhau.
		- Khoản 2 mục II đề nghị bổ sung thêm tiêu chí xét chọn đơn vị vận tải tham gia dự án, trong trường hợp có nhiều đơn vị vận tải đăng ký tham gia dự án. Lý do: làm cơ sở cho các tỉnh, thành phố đối chiếu và có ý kiến đề xuất Bộ GTVT.	- Tiếp thu và rà soát bổ sung vào nội dung Kế hoạch hướng dẫn thực hiện thí điểm.
		- Khoản 1 Mục III đề nghị bổ sung thêm quy định về hình thức bán vé; khuyến khích các đơn vị sử dụng ứng dụng phần mềm bán vé. Lý do bảo đảm đúng mục tiêu của dự án là áp dụng phần mềm công nghệ trong quản lý.	- Tiếp thu 01 phần và rà soát bổ sung vào nội dung Kế hoạch hướng dẫn thực hiện thí điểm.
		- Mục III đề nghị bổ sung thêm quy định cụ thể về nội dung cơ bản của từng hợp phần khi đơn vị vận tải lập đề xuất và quy định cụ thể về lộ trình, thời gian hoạt động, tần suất chạy xe, số xe tối thiểu và tối đa của mỗi dự án, điểm cung cấp và hướng dẫn thông tin, vị trí đỗ xe, điểm đón trả khách... Lý do làm cơ sở cho các tỉnh, thành phố đối chiếu và có ý kiến đề xuất Bộ GTVT và đảm bảo hoạt động thí điểm của dự án không trùng lặp với loại hình xe buýt theo quy định tại Nghị định số 86/2014/NĐ-CP của Chính phủ.	- Tiếp thu và rà soát bổ sung vào nội dung Kế hoạch hướng dẫn thực hiện thí điểm, trong đó giao trách nhiệm đơn vị thí điểm và cơ quan quản lý trên địa bàn địa phương, Cảng vụ Hàng không (hợp phần 2) quyết định.

5	Sở GTVT Thừa Thiên Huế (Công văn số 597/SGTVT-VTPT ngày 18/4/2017)	<p>1. Thống nhất với nội dung của bản dự thảo.</p> <p>2. Về bố cục của dự thảo Kế hoạch: Đề nghị gộp các điểm, khoản có cùng nội dung lại thành 1 khoản.</p> <p>3. Ý kiến tham gia thêm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cần nêu những vấn đề mà khách hàng được thụ hưởng tại quyết định - Hạn chế số doanh nghiệp tham gia thí điểm tùy thuộc từng địa phương - Điểm b khoản 1 phần III đề nghị bổ sung thêm gạch đầu dòng (-) Thực hiện các quy định về đảm bảo an toàn giao thông của địa phương. Lý do: mỗi địa phương có đặc thù riêng về hạ tầng giao thông, văn hóa, thói quen nên có những quy định riêng về ATGT. - Khoản 2.4 phần V đề nghị nói rõ: “bố trí điểm cung cấp, điểm hướng dẫn thông tin” 	<p>1. Thống nhất.</p> <p>2. Tiếp thu và rà soát chỉnh sửa vào nội dung quyết định triển khai.</p> <p>3. Tiếp thu và rà soát bổ sung vào nội dung quyết định triển khai.</p>
6	UBND Đà Nẵng (Công văn số 3437/UBND-SGTVT ngày 10/5/2017)	<p>1. Về tên gọi của Kế hoạch: Đề nghị thống nhất tên gọi của Kế hoạch tại Quyết định</p> <p>2. Đề nghị đơn vị soạn thảo thống nhất tên gọi dịch vụ vận tải thí điểm này để làm cơ sở hướng dẫn triển khai, kiểm tra điều kiện hoạt động của các đơn vị đăng ký tham gia dự án thí điểm.</p> <p>3. Điểm b khoản 2 mục III đề nghị làm rõ khái niệm “<i>vận tải hành khách và khách du lịch bằng xe ô tô chất lượng cao</i>” vì trong quy định tại Nghị định số 86/2014/NĐ-CP của Chính phủ và tại Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT của Bộ GTVT không có khái niệm “xe ô tô chất lượng cao”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị làm rõ quy định “<i>có kinh nghiệm hoạt động</i>” cụ thể là bao nhiêu năm để các đơn vị nghiên cứu triển khai thực hiện. 	<p>1. Tiếp thu và sửa vào Kế hoạch hướng dẫn triển khai thực hiện thí điểm.</p> <p>2. Tiếp thu và sửa vào Kế hoạch hướng dẫn triển khai thực hiện thí điểm.</p> <p>3. Tiếp thu bỏ khỏi nội dung quyết định. Tiếp thu 1 phần và chỉ quy định chung là Đơn vị vận tải tham gia thí điểm là doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô, có kinh nghiệm hoạt động vận tải khách du lịch.</p>
7	Sở GTVT Lâm Đồng (Công văn số 436/SGTVT-QLVT ngày 18/4/2017)	<ul style="list-style-type: none"> - Mục 6 quản lý bán hàng, quản lý doanh thu, quản lý hóa đơn điện tử của Phụ lục 1: bổ sung tính năng thanh toán trọn gói cả chuyên hoặc thanh toán vé lẻ - Điểm a mục 2.4 bổ sung nội dung phạm vi hoạt động như tuyến đường, thời gian hoạt động trong ngày. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp thu: bổ sung vào nội dung Kế hoạch hướng dẫn triển khai thực hiện thí điểm - Tiếp thu: bổ sung vào nội dung Kế hoạch hướng dẫn triển khai thực hiện thí điểm.
8	Sở GTVT Quảng Nam (Công văn số 640/SGTVT-QLVT&CN ngày	<p>Đây là hình thức kinh doanh vận tải bằng xe ô tô trên tuyến cố định ứng dụng công nghệ thông tin, được xác định bởi: hành trình, lịch trình, điểm đi, điểm đến là cảng hàng không, trung tâm đô thị, trung tâm du lịch (thay vì bến xe). Vì vậy, để góp phần thúc đẩy phát triển du lịch trên tuyến đề thí điểm phát triển</p>	

	14/4/2017)	<p>loại hình kinh doanh vận tải mới, tăng cường xã hội hóa trong quá trình phát triển kinh tế ... nên quy định chi tiết hơn đối với tổ chức, cá nhân tham gia, quản lý hoạt động thí điểm. Nội dung:</p> <p>1. Bổ sung quy định về tập huấn nghiệp vụ du lịch theo quy định của Bộ VHTT&DL đối với lái xe và nhân viên phục vụ trên xe.</p> <p>2. Bổ sung quy định đối với việc kê khai giá cước vận tải.</p> <p>3. Đề nghị bổ sung: Tùy theo mức độ vi phạm pháp luật của doanh nghiệp, Sở GTVT chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiến nghị UBND tỉnh, Bộ GTVT trình TTg CP xem xét đình chỉ việc tham gia thí điểm của doanh nghiệp.</p> <p>4. Sửa và chuyển các nội dung: Đầu tư xây dựng điểm cung cấp, điểm hướng dẫn thông tin, vị trí đỗ xe, điểm đón, trả khách sau khi có ý kiến thống nhất của các cơ quan quản lý; dán cố định dòng chữ “Xe thuộc Dự án thí điểm cung cấp dịch vụ vận chuyển khách du lịch” qua phần nội dung, trách nhiệm của đơn vị kinh doanh vận tải.</p> <p>5. Về nội dung: Đảm bảo thông tin về thành phố: văn hóa...được kiểm duyệt trước khi chuyển tải đến khách hàng tại mục 6 trang 17: Dự thảo chưa có quy định cơ quan có trách nhiệm kiểm duyệt. Đề nghị bổ sung.</p> <p>6. Đề nghị rà soát lại thứ tự các điểm tại mục IV phụ lục 2</p>	<p>1. Nội dung này đã được tiếp thu theo ý kiến của Bộ Công an và Bộ VHTTDL.</p> <p>2. Giữ nguyên như dự thảo. Vì thực hiện theo đề nghị của Bộ Tài chính thí điểm quản lý hóa đơn điện tử, thanh toán điện tử, ...</p> <p>3. Tiếp thu: bổ sung vào nội dung quyết định triển khai.</p> <p>4. Tiếp thu 1 phần bổ sung vào nội dung quyết Kế hoạch hướng dẫn triển khai thực hiện thí điểm.</p> <p>5. Tiếp thu và sửa như sau: “Trang bị hệ thống thuyết minh đa ngôn ngữ để phục vụ khách du lịch theo quy định tại điểm c khoản 1 mục III của Kế hoạch này và được Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm duyệt, hướng dẫn thực hiện trước khi đưa vào hoạt động (theo quy định của pháp luật chuyên ngành về văn hóa)”</p> <p>6. Tiếp thu rà soát và điều chỉnh các mục đúng thứ tự theo Kế hoạch đã kết cấu lại..</p>
9	UBND thành phố	- Tại khoản 2 Mục II của Dự thảo về đơn vị vận tải tham gia thực hiện thí	- Tiếp thu và rà soát bổ sung vào Kế hoạch

	Hồ Chí Minh (Công văn số 3104/UBND-ĐT ngày 22/5/2017)	<p>điểm dự án: đề nghị bổ sung thêm tiêu chí xét chọn đơn vị vận tải tham gia dự án và giao Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố phê duyệt từng hợp phần (dự án cụ thể). Lý do: Trong trường hợp có nhiều đơn vị vận tải đăng ký tham gia dự án, các tỉnh, thành phố đối chiếu với quy định này và xét chọn đơn vị tham gia dự án.</p> <p>- Tại khoản 1 Mục III của Dự thảo: đề nghị bổ sung thêm quy định về hình thức bán vé: Sử dụng ứng dụng phần mềm bán vé và không được bán vé lẻ trực tiếp trên xe hoặc tại các điểm đón trả khách không kết nối với ứng dụng và thanh toán bằng tiền mặt. Lý do: đảm bảo đúng mục tiêu của Dự án là áp dụng phần mềm công nghệ trong quản lý.</p> <p>- Tại Mục III của Dự thảo: đề nghị bổ sung thêm quy định cụ thể về nội dung cơ bản của từng hợp phần (dự án cụ thể) khi đơn vị vận tải lập đề xuất và quy định cụ thể về lộ trình, thời gian hoạt động, tần suất chạy xe, số xe tối thiểu và tối đa của mỗi dự án, điểm cung cấp và hướng dẫn thông tin, vị trí đỗ xe, điểm đón và trả khách. Lý do: Làm cơ sở cho các tỉnh, thành phố đối chiếu và phê duyệt dự án triển khai thực hiện tại từng địa phương.</p>	<p>nội dung: “a) Sở GTVT tiếp nhận Đề án và thẩm tra nếu đảm bảo đủ các yêu cầu quản lý tại Kế hoạch này và phù hợp tình hình thực tế của địa phương về hoạt động vận tải, dịch vụ phục vụ du lịch, tổ chức giao thông thì đề xuất Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định cho phép triển khai thí điểm theo quy định;”</p> <p>- Nội dung này, Bộ GTVT tiếp thu theo ý kiến của Bộ Công an, Bộ VHTTDL và Sở GTVT Lâm Đồng, Quảng Nam.</p> <p>- Tiếp thu, bổ sung vào nội dung của Kế hoạch hướng dẫn thực hiện thí điểm.</p>
10	Sở GTVT Kiên Giang (Công văn số 648/SGTVT-VTPTNL ngày 24/4/2017)	<p>Thông nhất ý kiến đối với nội dung dự thảo Quyết định ban hành Kế hoạch thí điểm của Bộ GTVT.</p>	- Thống nhất.
11	Tổng cục ĐBVN (Công văn số 3752/TCĐBVN-VT)	<p>1. Về cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo văn bản báo cáo Thủ tướng Chính phủ và các Quyết định ban hành Kế hoạch thí điểm triển khai dịch vụ vận chuyển hành khách bằng xe ô tô góp phần thúc đẩy phát triển du lịch.</p> <p>2. Tổng cục ĐBVN góp ý bổ sung thêm một số nội dung tại Dự thảo Kế hoạch như sau:</p> <p>- Tại phần III - Khoản 2 Trách nhiệm của đơn vị cung cấp dịch vụ vận tải thí điểm ứng dụng công nghệ để đảm bảo quản lý chặt chẽ dịch vụ vận tải (trang</p>	<p>- Thống nhất</p> <p>- Tiếp thu toàn bộ và bổ sung vào nội dung Kế hoạch hướng dẫn thực hiện thí điểm.</p>

		<p>6 – Dự thảo Kế hoạch):</p> <p>+ Bổ sung các giải pháp đảm bảo an toàn cho hành khách đi trên xe và người tham gia giao thông khi phương tiện vận hành.</p> <p>+ Bổ sung vào điểm b nội dung: Báo cáo danh sách và truyền dẫn dữ liệu từ thiết bị GSHT gắn trên phương tiện về hệ thống xử lý dữ liệu từ thiết bị GSHT để cơ quan quản lý có thẩm quyền theo dõi và quản lý dự án thí điểm.</p> <p>- Tại phần III - Khoản 5 Đối với cơ quan quản lý nhà nước:</p> <p>+ Bổ sung nội dung hướng dẫn đơn vị thí điểm các thủ tục và cấp phù hiệu xe du lịch cho phương tiện tham gia hoạt động thí điểm theo quy trình cải cách thủ tục hành chính.</p>	
12	Cục ĐKVN	<p>- Quy định riêng đối với loại phương tiện này chỉ được phép hoạt động trong phạm vi cụ thể của khu đô thị, phục vụ khách thăm quan thành phố, không được tham gia vận chuyển đưa đón khách như các xe khách thông thường và phải được cơ quan quản lý đường bộ quy định cụ thể.</p> <p>- Rút ngắn thời gian thực hiện thí điểm so với phương án thí điểm 05 năm như hiện nay.</p>	<p><i>Giữ nguyên như dự thảo vì thời gian 5 năm thí điểm đã được Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo tại Văn bản số 2171/TTg-KTN ngày 06/12/2016.</i></p>
13	Bộ Tư pháp (Văn bản số: 776/BTP-PLDSKT ngày 08/8/2017)	<p>1. Tại Văn bản số 2171/TTg-KTN ngày 06/12/2016, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo "Đồng ý về nguyên tắc việc thí điểm triển khai dịch vụ vận chuyển hành khách du lịch trong các đô thị bằng xe ô tô chuyên dụng 02 tầng, thoáng nóc và dịch vụ vận chuyển hành khách kết nối từ trung tâm đô thị đến các cảng hàng không bằng xe ô tô khách 16-45 chỗ ngồi chất lượng cao tại các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Quảng Nam, Đà Nẵng, Thừa Thiên Huế, Lâm Đồng, Kiên Giang, Thành phố Hồ Chí Minh. Thời gian thí điểm 05 năm". Vì vậy, Bộ Tư pháp nhất trí với việc ban hành Kế hoạch thí điểm triển khai dịch vụ vận chuyển hành khách bằng xe ô tô góp phần thúc đẩy phát triển du lịch để làm</p>	<p>Thông nhất, tiếp thu để ban hành Kế hoạch thí điểm triển khai dịch vụ vận chuyển hành khách bằng xe ô tô góp phần thúc đẩy phát triển du lịch để làm cơ sở triển khai thống nhất ở các địa phương.</p>

	<p>ơ sở triển khai thống nhất ở các địa phương. Sau thời gian triển khai thí điểm, đề nghị Bộ Giao thông vận tải sớm báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để hoàn thiện cơ sở pháp lý chính thức cho hoạt động này.</p>	
	<p>2. Theo trình bày tại Công văn số 7411/BGTVT-VT, việc thí điểm triển khai dịch vụ vận chuyển hành khách bằng xe ô tô góp phần thúc đẩy phát triển du lịch được thực hiện với 2 hợp phần: dịch vụ vận chuyển hành khách du lịch trong các đô thị bằng xe ô tô chuyên dụng tại các tỉnh, thành phố (Hợp phần 1) và dịch vụ vận chuyển hành khách kết nối từ trung tâm đô thị và trung tâm du lịch đến cảng hàng không bằng xe ô tô khách 16 – 45 chỗ chất lượng cao tại các tỉnh, thành phố (Hợp phần 2) theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 2171/TTg-KTN. Tuy nhiên, về lộ trình thực hiện, Bộ Giao thông vận tải đề xuất thực hiện Hợp phần 2 theo 2 giai đoạn: Giai đoạn 1 thực hiện thí điểm vận chuyển khách du lịch theo 03 tuyến từ Cảng Hàng không quốc tế Nội Bài đi qua Thành phố Hà Nội đến Thanh Hóa, Thái Bình và ngược lại; Cảng Hàng không quốc tế Nội Bài đi Lào Cai và ngược lại; Cảng Hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất đi qua Thành phố Hồ Chí Minh đến Bà Rịa – Vũng Tàu, Lâm Đồng, Cần Thơ và ngược lại. Giai đoạn 2, trên cơ sở 6 tháng thực hiện thí điểm giai đoạn 1 sẽ xem xét triển khai các tuyến tiếp theo trên địa bàn các địa phương như ý kiến của Bộ Công an và doanh nghiệp đã trình trong Dự án. Với tính chất của hoạt động thí điểm, Bộ Tư pháp cho rằng, đề xuất lộ trình thực hiện của Bộ Giao thông vận tải là hợp lý. Tuy nhiên, về các tuyến vận chuyển khách du lịch trong giai đoạn 1, đề nghị Bộ Giao thông vận tải tham khảo thêm ý kiến của doanh nghiệp, lựa chọn tuyến vận tải theo những địa điểm thu hút nhiều khách du lịch để bảo đảm tính hiệu quả. Đề nghị cân nhắc bổ sung tuyến vận chuyển khách từ sân bay Đà Nẵng đến các Trung tâm du lịch khu vực miền trung.</p>	<p>Tiếp thu bổ sung Cảng Hàng không Đà Nẵng đến các Trung tâm du lịch khu vực miền trung để xem xét triển khai vào Kế hoạch tại Hợp phần 2.</p>

	<p>3. Việc thí điểm triển khai dịch vụ vận chuyển hành khách bằng xe ô tô góp phần thúc đẩy phát triển du lịch, tạo thuận lợi cho người dân, khách du lịch, cải thiện chất lượng dịch vụ vận tải hành khách là cần thiết nhưng cũng cần được quản lý chặt chẽ để bảo đảm các vấn đề liên quan đến an ninh, trật tự, an toàn giao thông, thuế... Vì vậy, Bộ Giao thông vận tải cũng cần phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành liên quan (Bộ Công an, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Tài chính) và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố để quản lý các hoạt động thí điểm kinh doanh vận chuyển khách này.</p> <p>Bộ Tư pháp nhất trí với đề xuất của Bộ Giao thông vận tải giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải tổ chức thí điểm và triển khai thực hiện quản lý vé điện tử, hóa đơn điện tử có mã xác thực để kiểm soát doanh thu, nghĩa vụ thuế đối với doanh nghiệp. Hiện nay, việc áp dụng hóa đơn điện tử đang được triển khai thực hiện theo quy định tại Thông tư số 32/2011/TT-BTC ngày 14/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về khởi tạo, phát hành và sử dụng hóa đơn điện tử bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ. Tại Chi thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo "Xây dựng Nghị định về hóa đơn, chứng từ điện tử để cơ bản thực hiện trong năm 2018 đối với toàn nền kinh tế, trình Chính phủ trong tháng 10 năm 2017". Hiện nay, Bộ Tài chính đang xây dựng Nghị định về hóa đơn thay thế Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, dịch vụ (được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ), trong đó đã bổ sung các quy định cụ thể áp dụng hóa đơn điện tử.</p>	<p>- Tiếp thu ý kiến: Trong kế hoạch Bộ GTVT đã đề nghị Bộ Công an, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Tài chính) và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố quan tâm chỉ đạo một số nội dung liên đề quản lý các hoạt động thí điểm kinh doanh vận chuyển khách này.</p> <p>- Tại mục 2 Văn bản số 11115/VPCP-CN ngày 18/10/2017 của Văn phòng Chính phủ về việc thí điểm triển khai dịch vụ vận chuyển hành khách bằng xe ô tô góp phần thúc đẩy phát triển du lịch, Thủ tướng Chính phủ đã giao Bộ Tài chính "chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải và các cơ quan có liên quan thực hiện quy định về quản lý vé, hóa đơn điện tử kết nối với cơ quan thuế nhằm kiểm soát chặt chẽ, minh bạch về doanh thu, nghĩa vụ thuế đối với doanh nghiệp vận tải tham gia hoạt động thí điểm nêu trên." Nội dung này, Bộ GTVT sẽ phối hợp khi có đề nghị từ phía Bộ Tài chính.</p>
	<p>4. Về đối tượng tham gia thí điểm, ngoài Công ty Liên doanh vận chuyển</p>	<p>Tiếp thu, ngoài Công ty Liên doanh vận</p>

		<p>quốc tế Hải Vân là đơn vị đã có dự án Cung cấp dịch vụ vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô góp phần thúc đẩy phát triển du lịch Việt Nam trong thời kỳ mới đã được Thủ tướng Chính phủ cho phép triển khai thực hiện, đề nghị cần mở rộng, cho phép các doanh nghiệp, hợp tác xã vận tải có đủ điều kiện tham gia thực hiện thí điểm, tạo môi trường cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.</p> <p>Điều kiện, thủ tục lựa chọn đơn vị vận tải tham gia thí điểm cần quy định cụ thể, minh bạch. Mục III.1 dự thảo Kế hoạch quy định điều kiện về đơn vị vận tải tham gia thí điểm Dự án nhưng một số điều kiện còn chung chung như: "<i>có kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực vận tải hành khách và khách du lịch</i>", "<i>có năng lực tài chính</i>", đề nghị nghiên cứu, cụ thể hóa các điều kiện này.</p>	<p>chuyên quốc tế Hải Vân, bổ sung các doanh nghiệp, hợp tác xã vận tải có đủ điều kiện tham gia thực hiện thí điểm, tạo môi trường cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (bổ sung vào Kế hoạch thí điểm).</p> <p>Tiếp thu và sửa như sau: "<i>Đơn vị vận tải tham gia thí điểm là doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô, có kinh nghiệm hoạt động vận tải khách du lịch, có Đề án phù hợp đáp ứng được các điều kiện của Đề án thí điểm, có phần mềm quản lý để đảm bảo quản lý chặt chẽ hoạt động dịch vụ vận tải trong thí điểm đáp ứng được quy định tại Kế hoạch này và đáp ứng các yêu cầu về quản lý vé, hóa đơn điện tử kết nối với cơ quan thuế theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.</i>"</p>
--	--	---	--